

Số: 04/2019/QĐST-DS

Thủy Nguyên, ngày 03 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Hà

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Đặng Minh Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 46/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 04/2019/QĐST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2019.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Hà Nội; địa chỉ: Số 77 phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Hà Nội: Ông Nguyễn Tiến C, chức vụ: Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Hà Nội, chi nhánh Q (Văn bản ủy quyền số 03/2019/UQ-QN ngày 09 tháng 01 năm 2019).

2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T; địa chỉ: Số 6, đường Đ, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T: Ông Nguyễn Thùy D; địa chỉ: Số 408 phố L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng, chức vụ: Cán bộ Công ty (Văn bản ủy quyền số 09/UQ-TP2018 ngày 11 tháng 12 năm 2018).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn S và bà Bùi Thị Đ; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị Đ là ông Trần Văn S, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 20 tháng 3 năm 2019).

2. Ông Trần Văn H và bà Trịnh Thị T; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn H, bà Trịnh Thị T là ông Trần Văn S, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 13 tháng 12 năm 2018).

3. Ông Trần Văn T và bà Lương Thị H; địa chỉ: Thôn S xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng. Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn T, bà Lương Thị H là ông Trần Văn S, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 13 tháng 12 năm 2018).

4. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương Mại H; địa chỉ: Phố M, thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương Mại H: Ông Trần Văn S, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; chức vụ: Cán bộ Công ty (Văn bản ủy quyền số 67/UQ-HS2018 ngày 13 tháng 12 năm 2018).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 08 tháng 4 năm 2019, bản tự khai và trong quá trình xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Hà Nội và Công ty TNHH Vận tải T trình bày:

Ngày 20 tháng 3 năm 2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện T đã tiến hành hòa giải vụ việc tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa người khởi kiện Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Hà Nội; người bị kiện Công ty TNHH Vận tải T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn S vợ là bà Bùi Thị Đ, ông Trần Văn H vợ là bà Trịnh Thị T, ông Trần Văn T vợ là bà Lương Thị H và Công ty TNHH Thương mại H. Tại biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019, những người tham gia hòa giải đã thỏa thuận thống nhất với nhau về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu, cụ thể như sau:

- Về khoản tiền nợ: Công ty TNHH Vận tải Tt có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S - Hà Nội tổng số tiền nợ tính đến ngày 11 tháng 10 năm 2018 là 7.723.562.800đ (trong đó, nợ gốc 6.000.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 1.723.562.800 đồng). Phương án trả nợ cụ thể như sau: Chậm nhất đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2019, Công ty TNHH Vận tải T phải trả hết cho Ngân hàng TMCP S - Hà Nội số tiền nợ gốc là 6.000.000.000 đồng và nợ lãi trong hạn: 1.723.562.800 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 1104QN53/HĐTD-HM/2011 ngày 26 tháng 5 năm 2011 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP S - Hà Nội và Công ty TNHH Vận tải T.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Hà Nội. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2019, nếu Công ty TNHH Vận tải T không thanh toán hết số tiền nợ gốc 6.000.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 1.723.562.800 đồng như đã thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP S - Hà Nội có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

- + Quyền sử dụng đất diện tích 182 m² và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1543, tờ bản đồ số 01 tại địa chỉ xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A875892, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 0001 QSDĐ/94 do UBND huyện T cấp cho ông Trần Văn S ngày 24/01/1994.

- + Quyền sử dụng đất diện tích 85 m² và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 19, tờ bản đồ số 03 tại địa chỉ Xóm B, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB501502, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: CH/00145 do UBND huyện Thủy Nguyên cấp cho ông Trần Văn H và vợ là bà Trịnh Thị T ngày 29/07/2010.

- + Quyền sử dụng đất diện tích 310,7 m² và tài sản trên đất là nhà biệt thự 2 tầng diện tích xây dựng 300 m² và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 364, tờ bản đồ số 01 tại địa chỉ A, huyện T, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ120040, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: CH00076 do UBND huyện T cấp cho ông Trần Văn T và vợ là bà Lương Thị H ngày 03/11/2010.

- + Tàu thép chở hàng khô thuộc sở hữu của Công ty TNHH Thương mại H theo giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 2180/ĐK, số đăng ký HP 2396 do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 14/01/2010. Tên phương tiện HP 2396, cấp phương tiện: SI; Năm và nơi đóng: 2002/2009 HC-Nam Định; Số lượng kiểu, công suất máy chính và số máy: 1; SKL-8NVD36A-1U;578;695184; Trọng tải toàn phần, số lượng người được phép chở, sức kéo, đẩy: 1.792,5 tấn.

- Về lệ phí: Công ty TNHH Vận tải T nhận nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Hà Nội và Công ty TNHH Vận tải T yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo nội dung trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn S, bà Bùi Thị Đ ông Trần Văn H, bà Trịnh Thị T, ông Trần Văn T, bà Lương Thị H và Công ty TNHH Thương mại H đồng ý với nội dung thỏa thuận hòa giải thành tại biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện T.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367; Điều 416; Điều 417; Điều 418; Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Hà Nội và Công ty TNHH Vận tải Tt, ông Trần Văn S, bà Bùi Thị Đ ông Trần Văn H, bà Trịnh Thị T, ông Trần Văn T, bà Lương Thị H và Công ty TNHH Thương mại H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Người yêu cầu Công ty TNHH Vận tải T có địa chỉ trụ sở tại số 6, đường Đ, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng nên theo quy định tại khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án: Xét nội dung thỏa thuận giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Hà Nội và Công ty TNHH Vận tải T, ông Trần Văn S vợ là bà Bùi Thị Đ ông Trần Văn H vợ là bà Trịnh Thị T, ông Trần Văn T vợ là bà Lương Thị Hvà Công ty TNHH Thương mại H tại Biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện T là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba; các bên tham gia thỏa thuận hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự; là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận hòa giải và có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, phù hợp với các quy định tại Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Hà Nội và Công ty TNHH Vận tải T. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Hà Nội và Công ty TNHH Vận tải T, ông Trần Văn S vợ là bà Bùi Thị Đ ông Trần Văn H vợ là bà Trịnh Thị T, ông Trần Văn T vợ là bà Lương Thị Hvà Công ty TNHH Thương mại H.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH Vận tải Tt nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367; Điều 416; Điều 417; Điều 418; Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 46/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2019, cụ thể như sau:

- Về khoản tiền nợ: Công ty TNHH Vận tải T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S - Hà Nội tổng số tiền nợ tính đến ngày 11 tháng 10 năm 2018 là 7.723.562.800 (trong đó, nợ gốc 6.000.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 1.723.562.800 đồng). Phương án trả nợ cụ thể như sau: Chậm nhất đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2019, Công ty TNHH Vận tải T phải trả hết cho Ngân hàng TMCP S - Hà Nội số tiền nợ gốc là 6.000.000.000 đồng và nợ lãi trong hạn: 1.723.562.800 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 1104QN53/HĐTD-HM/2011 ngày 26 tháng 5 năm 2011 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP S - Hà Nội và Công ty TNHH Vận tải T.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng Thương mại Cổ phần S - Hà Nội. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2019, nếu Công ty TNHH Vận tải T không thanh toán hết số tiền nợ gốc 6.000.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 1.723.562.800 đồng như đã thỏa thuận thì Ngân hàng TMCP S - Hà Nội có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

- Quyền sử dụng đất diện tích 182 m² và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1543, tờ bản đồ số 01 tại địa chỉ xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A875892, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: 0001 QSDĐ/94 do UBND huyện T cấp cho ông Trần Văn S ngày 24/01/1994.

- Quyền sử dụng đất diện tích 85 m² và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 19, tờ bản đồ số 03 tại địa chỉ Xóm B, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB501502, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: CH/00145 do UBND huyện T cấp cho ông Trần Văn H và vợ là bà Trịnh Thị T ngày 29/07/2010.

- Quyền sử dụng đất diện tích 310,7 m² và tài sản trên đất là nhà biệt thự 2 tầng diện tích xây dựng 300 m² và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 364, tờ bản đồ số 01 tại địa chỉ A, huyện T, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ120040, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: CH00076 do UBND huyện T cấp cho ông Trần Văn T và vợ là bà Lương Thị H ngày 03/11/2010.

- Tàu thép chở hàng khô thuộc sở hữu của Công ty TNHH Thương mại H theo giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa số 2180/ĐK, số đăng ký HP 2396 do Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 14/01/2010. Tên phương tiện HP 2396, cấp phương tiện: SI; Năm và nơi đóng: 2002/2009 HC-Nam Định; Số lượng kiểu, công suất máy chính và số máy: 1; SKL-8NVD36A-1U;578;695184; Trọng tải toàn phần, số lượng người được phép chở, sức kéo, đẩy: 1.792,5 tấn.

Điều 2: Lệ phí: Công ty TNHH Vận tải T nhận nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000539 ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng. Công ty TNHH Vận tải T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Hà

